

Số: 16/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 24 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 430/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị BN, sinh năm: 1988

Địa chỉ: số 133, ấp 444, xã 555, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long..

- Bị đơn: Anh Lê Quốc T, sinh năm: 1990

Địa chỉ: ấp T, xã C, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị BN với anh Lê Quốc T. Giấy chứng nhận kết hôn số 117/2015, quyển số 1/2015 của Ủy ban nhân dân xã C, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 14/12/2015 cho chị Nguyễn Thị BN với anh Lê Quốc T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày 24 tháng 03 năm 2023.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị BN và anh Lê Quốc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: thỏa thuận giao cho chị Nguyễn Thị BN được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lê Ngọc H(nữ), sinh ngày 12/7/2016 và Lê Ngọc DM (nữ), sinh ngày 29/5/2018, chị Nguyễn Thị BN không yêu cầu anh Lê

Quốc T phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Lê Quốc T không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Nguyễn Thị BN tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị BN đã nộp là 300.000 đồng (Bằng chữ: ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012288 ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí, chị Nguyễn Thị BN được nhận số tiền còn lại là 150.000 đồng (Bằng chữ: một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm